TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 23 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 1 đường Q V, khu chung cư H, xóm M, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị N và ông Hoàng Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị N và ông Hoàng Văn S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà N và ông S có 01 con chung là Hoàng Thị N, sinh năm 1988 đã thành niên, hai bên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài S chung: Bà N và ông S xác nhận không có tài S chung và không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Bà Phạm Thị N chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Bà N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005272 ngày 20 tháng 11 năm 2023. Trả lại bà N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Đương sự;
- UBND xã Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh (ĐKKH năm 1988);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chỉnh